

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2019/HS-PT
Ngày 01-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Văn Thông

Các Thẩm phán: Ông Bùi Quang Sơn

Ông Phạm Văn Ngọt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Sương - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn H2 Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2019/TLPT-HS ngày 30 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo Nguyễn Thanh T và Lê Tấn Tr do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2019/HS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1955; nơi cư trú: ấp B, xã BT, huyện B, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông (không rõ) và bà Nguyễn Thị M (đã chết); vợ: Nguyễn Thị N; con: có 02 người con, lớn sinh năm 1977, nhỏ sinh năm 1980; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Lê Tấn Tr, sinh năm 1976; nơi cư trú: ấp M, xã Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Kỹ sư thủy sản; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Lê Tấn T (đã chết) và bà Trần Thị S (đã chết); vợ: đang sinh sống chung như vợ chồng với chị Trần Thị Ngọc T; con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

(Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Phạm Văn B, Trần Thanh Khi và Đặng Hoài P nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề ổn định, bản thân lại lớn tuổi không đủ sức khỏe để lao động, nhưng lại muốn có tiền để tiêu xài, đồng thời do thường xuyên uống cà phê chung với những người xung quanh nên biết được nhu cầu cá độ bóng đá trong mùa giải cúp bóng đá thế giới năm 2018 (hay còn gọi là World cup) là rất lớn nên Nguyễn Thanh T đã tìm hiểu về phương thức chơi và quyết định rủ các đối tượng khác tham gia cá độ bóng đá ở 02 trận vào lúc 21 giờ đêm ngày 03/07/2018 giữa trận Thụy Điển -Thụy Sĩ và lúc 01 giờ rạng sáng ngày 04/07/2018 giữa trận Anh- Colombia, của giải bóng đá World cup năm 2018 diễn ra tại Nga. Theo đó, trước mỗi trận đấu, T sử dụng điện thoại di động có sim số thuê bao xxxxxxxxxx để nhắn tin kèo cá độ cho người chơi. Sau khi nhận được kèo, người chơi sẽ lựa chọn kèo để cá cược rồi nhắn tin hoặc gọi điện thoại lại cho T để chốt kèo cá độ trong trận đấu đó với T. Sau khi có kết quả thắng thua, T sẽ gặp những người chơi để thanh toán. Qua đó, tỷ lệ các kèo như sau:

* Trận Thụy Sĩ -Thụy Điển có 05 kèo:

- Thụy Sĩ kèo trên đá đồng banh ăn 80%: nếu Thụy Sĩ thắng thì chỉ ăn 80% số tiền cược, nếu thua thì thua 100% số tiền cược.

- Tài xỉu cả trận, tỷ lệ 1,5- 02 trái, tài ăn 80%: tổng tỷ số nhỏ hơn hoặc B 01 thì ai xỉu sẽ ăn 100% số tiền, tổng tỷ số B 2 thì xỉu thua 80% của $\frac{1}{2}$ số tiền cá cược, nếu tổng tỷ số B 3 trở lên thì ai bắt xỉu sẽ thua 100% số tiền cược.

- Tài xỉu H 1, tỷ lệ là $\frac{3}{4}$ trái ăn 80%: nếu tổng tỷ số H 1 B 0 thì xỉu ăn 80%, nếu B 01 thì xỉu thua 80% của $\frac{1}{2}$ số tiền cược, nếu B 2 trở lên thì xỉu thua 100% tiền cược.

- Tài xỉu H 2, tỷ lệ là 1:1,5 ăn thua 85%: nếu tổng tỷ số ở H 2 B 0 thì ai xỉu sẽ ăn 100%, nếu B 1 thì xỉu ăn 85 % của $\frac{1}{2}$ số tiền cược, nếu lớn hơn hoặc B 2 thì xỉu thua 100%.

- H 2 Thụy sĩ chấp Thụy Điển $\frac{1}{4}$ trái ăn thua 75%.

* Trận Anh- Colombia T đưa ra tỷ lệ 06 kèo như sau:

- Anh chấp Colombia $\frac{1}{4}$ trái ăn 80% số tiền cược: nếu hòa nhau thì ai cược Anh sẽ thua 100% của $\frac{1}{2}$ số tiền cược, nếu Anh thua thì ai cược Anh sẽ thua 100% tiền cược, nếu Anh thắng thì sẽ ăn 80% số tiền cược.

- Tài xỉu cả trận, tỷ lệ 02 trái, ăn thua 90%: nếu tổng tỷ số là 01 thì ai cược xỉu sẽ ăn 90%, nếu B 02 thì không ăn, không thua, nếu lớn hơn hoặc B 3 thì tài ăn 90% số tiền cược.

- Tài xỉu H 1, tỷ lệ là $\frac{3}{4}$ trái ăn thua 90%: nếu H 1 có tổng tỷ số là 0 thì xỉu ăn 100%, nếu B 1 thì xỉu thua 90% của $\frac{1}{2}$ tiền cược, nếu lớn hơn hoặc B 2 thì xỉu thua 100%.

- Tài xỉu H 2, tỷ lệ là 01 trái ăn thua 85%: nếu tổng tỷ số B 0 thì xỉu ăn 85% tiền cược, nếu B 1 thì hòa, nếu lớn hơn hoặc B 2 thì xỉu thua 85%.

- H 1 Anh chấp Colombia $\frac{1}{4}$ trái ăn thua 70%: nếu Anh thắng thì ăn 70% của tiền cược, nếu hòa thì Anh thua 70% của $\frac{1}{2}$ số tiền cược, nếu Anh thua thì thua

70% tiền cược.

- H 2 Anh chấp Colombia $\frac{1}{4}$ trái ăn 80%: nếu Anh thắng thì ăn 80% của tiền cược, nếu hòa thì Anh thua 100% của $\frac{1}{2}$ số tiền cược, nếu Anh thua thì thua 100% tiền cược.

Trong đó, Nguyễn Thanh T tổ chức cá độ bóng đá cho 04 người với số tiền tham gia đánh bạc của mỗi người, ở một trận trên 5.000.000 đồng gồm: Trần Thanh Kh, Đặng Hoài Ph, Lê Tấn Tr và Phạm Văn B. Cụ thể như sau:

1. Lê Tấn Tr ; sinh năm: 1976; Đăng ký thường trú tại ấp M, xã Đ, huyện B, Tr dùng điện thoại di động có số sim xxxxxxxxxx để cá độ với T:

- Trận đấu giữa hai đội Thụy Sĩ – Thụy Điển diễn ra lúc 21 giờ ngày 03/7/2018: Tr cược cả trận Thụy Sĩ thắng số tiền 6.000.000 đồng, kết quả trận đấu Thụy Sĩ thua Thụy Điển 0-1 nên Tr thua T 6.000.000 đồng; cược tài cả trận số tiền 6.000.000 đồng, kết quả tổng tỷ số của cả trận là 1 nên Tr thua T 6.000.000 đồng; H 2 cược xiu số tiền 8.000.000 đồng, kết quả tỷ số H hai B 01 nên Tr ăn T được 3.400.000 đồng; tiếp tục cược xiu ở H 2 số tiền là 10.000.000 đồng, kết quả ăn T được 4.250.000 đồng; cược Thụy Điển thắng ở H 2 số tiền 8.000.000 đồng, tỷ lệ ăn thua là $\frac{1}{4}$ trái, ăn 75%, kết quả tỷ số H 2 là Thụy Sĩ - Thụy Điển 0-1 nên Tr ăn T được 6.000.000 đồng. Như vậy, số tiền Tr bỏ ra để cá độ là 38.000.000 đồng, thua 12.000.000 đồng, thắng 13.650.000 đồng. Tổng cộng số tiền Tr dùng vào việc đánh bạc ở trận này là 51.650.000 đồng.

- Trận đấu giữa hai đội Anh – Colombia diễn ra lúc 01 giờ rạng sáng ngày 04/07/2018: Tr cược tài cả trận số tiền 10.000.000 đồng, kết quả trận đấu là 1-1, tài xiu B 2 nên không ăn, không thua.

Như vậy cả 02 trận tổng số tiền Tr dùng vào việc đánh bạc với T là 61.650.000 đồng.

2. Đặng Hoài Ph; sinh năm: 1982; Đăng ký thường trú ấp M, xã Đ, huyện B, P sử dụng điện thoại di động có sim thuê bao số 0968380861 để cá độ với T:

- Trận đấu giữa hai đội Thụy Sĩ – Thụy Điển: P cược cả trận bắt Thụy Điển số tiền 1.500.000 đồng, kết quả Thụy Điển thắng 1-0 nên P ăn T được 1.500.000 đồng; cược tài cả trận số tiền 500.000 đồng, kết quả thua T 500.000 đồng; cược xiu cả trận số tiền 1.000.000 đồng, kết quả ăn T 1.000.000 đồng; H 01 cược tài số tiền 500.000 đồng, kết quả thua T 400.000 đồng, H 01 cược xiu số tiền 1.000.000 đồng kết quả ăn T được 800.000 đồng; H 02 cược xiu số tiền 500.000 đồng kết quả ăn T được 212.500 đồng. Như vậy, số tiền P bỏ ra để cá cược là 5.000.000 đồng, thắng 3.512.500 đồng, thua 900.000 đồng. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc với T trong trận này của P là 8.512.000 đồng.

- Trận đấu giữa hai đội Anh – Colombia: P cược cả trận Anh thắng số tiền 3.000.000 đồng, kết quả trận đấu là 1-1 nên P thua T 1.500.000 đồng; H 1 cược Anh thắng số tiền 2.000.000 đồng, tỷ lệ ăn thua là Anh chấp Colombia $\frac{1}{4}$ trái Colombia ăn 70% tiền cược, kết quả tỷ số H 1 là 0-0 nên P thua T 700.000 đồng;

H 1 cược tài số tiền 2.000.000 đồng, kết quả tài xỉu B 0 nên P thua T 2.000.000 đồng, tiếp tục cược xỉu trong H 1 số tiền 500.000 đồng, kết quả ăn T được 500.000 đồng; H 2 cược Anh thắng số tiền 2.000.000 đồng tỷ lệ ăn thua là Anh chấp Colombia $\frac{1}{4}$ trái Anh ăn 80%, kết quả tỷ số H 2 là 1-1 nên P thua T 1.000.000 đồng; H 2 cược tài 1.000.000 đồng, kết quả tài xỉu H 2 B 2 nên P ăn T số tiền 850.000 đồng, tiếp tục cược xỉu số tiền 1.000.000 đồng kết quả thua T 850.000 đồng. Như vậy tổng số tiền P bỏ ra tham gia cá cược với T ở trận này là 11.500.000 đồng, thắng số tiền 1.350.000 đồng, thua 6.050.000 đồng, số tiền dùng vào việc đánh bạc của P là 12.850.000 đồng.

Như vậy số tiền dùng vào việc đánh bạc cả hai trận của P là 21.362.500 đồng.

3. Phạm Văn B; sinh năm:1986; Đăng ký thường trú: ấp B, xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre. Tạm Trú: ấp B, xã BT, huyện B. B sử dụng điện thoại di động có sim thuê bao số xxxxxxxxxxxx để cá độ với T như sau:

- Trận đấu giữa hai đội Thụy Sĩ – Thụy Điển: B cược cả trận Thụy Điển thắng số tiền 2.500.000 đồng, kết quả ăn T 2.500.000 đồng; cược xỉu cả trận số tiền 1.500.000 đồng, kết quả tài xỉu cả trận B 1 nên B ăn T được 1.500.000 đồng; H 1 cược xỉu số tiền 1.500.000 đồng, kết quả tài xỉu H 1 B 0 nên B ăn T được 1.200.000 đồng; H 2 cược xỉu số tiền 1.000.000 đồng kết quả tài xỉu H 2 B 1 nên B ăn T được 425.000 đồng. Trận này số tiền B bỏ ra để cá cược với T là 6.500.000 đồng, thắng 5.625.000 đồng, như vậy số tiền dùng vào việc đánh bạc của B là 12.125.000 đồng.

- Trận đấu giữa hai đội Anh – Colombia: B cược cả trận Anh thắng số tiền 3.000.000 đồng, kết quả thua T 1.500.000 đồng; cược tài cho cả trận số tiền 1.000.000 đồng kết quả hòa; H 1 cược Anh thắng số tiền 1.000.000 đồng tỷ lệ ăn thua là Anh chấp $\frac{1}{4}$ trái Colombia ăn thua 70%, kết quả tỷ số H 1 là 0- 0 nên B thua T 350.000 đồng; cược tài ở H 1 số tiền 1.000.000 đồng, kết quả tài xỉu H 1 B 0 nên B thua T 1.000.000 đồng; H 2 cược Anh thắng số tiền 2.000.000 đồng tỷ lệ ăn thua Anh chấp $\frac{1}{4}$ trái Colombia ăn 80%, kết quả tỷ số H 2 là 1-1 nên B thua T 1.000.000 đồng; cược xỉu ở H 2 số tiền 1.000.000 đồng, kết quả tài xỉu H 2 B 2 nên B thua T 850.000 đồng. Trận này tổng số tiền B bỏ ra cá cược với T là 9.000.000 đồng, thua 4.700.000 đồng, không ăn. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc của B là 9.000.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc của cả 2 trận là 21.125.000 đồng.

4. Trần Thanh Kh; sinh năm: 1976; Đăng ký thường trú: ấp M, xã Đ, huyện B, Kh sử dụng điện thoại di động có sim thuê bao số xxxxxxxxxxxx để cá độ với T như sau:

- Trận đấu giữa hai đội Thụy Sĩ – Thụy Điển: Kh cược Thụy Sĩ thắng số tiền 500.000 đồng cho cả trận, kết quả là Thụy Sĩ - Thụy Điển 0-1, nên Kh thua T số

tiền 500.000 đồng.

- Trận đấu giữa hai đội Anh – Colombia: Kh cược số tiền 5.000.000 đồng bắt Anh chấp Colombia $\frac{1}{4}$ trái, kết quả tỷ số là 1-1 nên Kh thua T số tiền là 2.500.000 đồng; bắt tài cho cả trận số tiền 6.000.000 đồng kết quả tài xiu cả trận là 2 nên hòa không thua. Số tiền Kh dùng vào việc đánh bạc cả trận này với T là 11.000.000 đồng, của cả 02 trận là 11.500.000 đồng.

Ngoài ra, còn 16 đối tượng tham gia cá độ bóng đá với T với số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Công an huyện B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 16 đối tượng trên gồm:

1. Huỳnh Bá H, sinh năm: 1969, đăng ký thường trú: Ấp B, xã BT, huyện B, tỉnh Bến Tre, tham gia trận Thụy Điền – Thụy Sĩ, cược Thụy Điền thắng cả trận số tiền 1.000.000 đồng, kết quả thắng 1.000.000 đồng, trận thứ 2 Anh – Colombia, tham gia cược Anh cả trận số tiền 1.000.000 đồng, kết quả thua 500.000 đồng. Như vậy số tiền H dùng vào việc đánh bạc trận Thụy Sĩ – Thụy Điền là 2.000.000 đồng, trận Anh – Colombia là 1.000.000 đồng. Tổng cộng cả hai trận là 3.000.000 đồng.

2. H2, sinh năm: 1972, đăng ký thường trú: Ấp B, xã BT, huyện B, tỉnh Bến Tre, tham gia trận Thụy Điền – Thụy Sĩ số tiền 2.000.000 đồng, trong đó cược Thụy Sĩ cả trận số tiền 1.000.000 đồng, cược tài cả trận 1.000.000 đồng, kết quả thua 2.000.000 đồng; trận thứ 2 Anh – Colombia: tham gia cược Anh cả trận số tiền 3.000.000 đồng, kết quả thua 1.500.000 đồng. Như vậy số tiền H2 dùng vào việc đánh bạc trận Thụy sĩ – Thụy Điền là 2.000.000 đồng, trận Anh – Colombia là 3.000.000 đồng. Cả 02 trận cược là 5.000.000 đồng.

3. Trần Thanh T, sinh năm: 1976, đăng ký thường trú: Ấp B, xã BT, huyện B, tỉnh Bến Tre, tham gia trận Thụy Điền – Thụy Sĩ là 1.500.000 đồng, trong đó cược Thụy Sĩ cả trận 500.000 đồng, xiu H 1 số tiền 500.000 đồng, tài H 2 số tiền 500.000 đồng, kết quả ăn 400.000 đồng, thua 712.500 đồng; trận thứ 2 Anh – Colombia, tham gia cược Anh cả trận 500.000 đồng, kết quả thua 250.000 đồng. Như vậy số tiền T dùng vào việc đánh bạc trận Thụy Sĩ – Thụy Điền là 1.900.000 đồng, trận Anh – Colombia là 500.000 đồng, cả 02 trận cược là 2.400.000 đồng.

4. Trần Lâm Quốc B, sinh năm: 1995, đăng ký thường trú: Ấp B, xã BT, huyện B, tỉnh Bến Tre, tham gia trận Thụy Điền – Thụy Sĩ là 2.800.000 đồng, ăn 1.730.000 đồng, thua 860.000 đồng; trận thứ 2 Anh – Colombia tham gia cược 1.300.000 đồng, thua 150.000 đồng. Số tiền dùng vào việc đánh bạc trận Thụy Sĩ – Thụy Điền 4.530.000 đồng, trận Anh – Colombia là 1.300.000 đồng; cả 02 trận cược là 5.830.000 đồng.

5. Nguyễn Hùng Ph, sinh năm: 1971, đăng ký thường trú: Ấp B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre, tham gia trận Thụy Điền – Thụy Sĩ là 2.000.000 đồng, thắng 1.300.000 đồng, thua 212.500 đồng; trận thứ 2 Anh – Colombia tham gia cược 2.000.000 đồng, thắng 1.000.000 đồng, thua 500.000 đồng. Số tiền dùng

vào việc đánh bạc trận Thụy Sĩ – Thụy Điển là 3.300.000 đồng, trận Anh – Colombia là 3.000.000 đồng, cả 02 trận là 6.300.000 đồng.

6. Đặng Tân A, sinh năm: 1966, đăng ký thường trú: Ấp B, xã BT, huyện B, tỉnh Bến Tre, tham gia trận Thụy Điển – Thụy Sĩ số tiền 1.000.000 đồng, kết quả thua.

7. Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1980, đăng ký thường trú: Ấp B, xã BT, huyện B, tỉnh Bến Tre, tham gia trận Thụy Điển – Thụy Sĩ số tiền 4.000.000 đồng, thắng 800.000 đồng, thua 2.425.000 đồng; trận thứ 2 Anh – Colombia tham gia cược 2.000.000 đồng, thắng 500.000 đồng. Số tiền dùng vào việc đánh bạc trận Thụy Sĩ- Thụy Điển là 4.800.000 đồng, trận Anh – Colombia là 2.500.000 đồng, cả 02 trận là 7.300.000 đồng.

8. Nguyễn Thanh P, sinh năm: 1983, đăng ký thường trú: Ấp B, xã BT, huyện B, tỉnh Bến Tre, tham gia trận Thụy Điển – Thụy Sĩ số tiền 2.000.000 đồng, thắng 2.000.000 đồng; trận thứ 2 Anh – Colombia tham gia cược 4.000.000 đồng, kết quả thua 2.000.000 đồng. Số tiền dùng vào việc đánh bạc trận Thụy Sĩ – Thụy Điển là 4.000.000 đồng, trận Anh – Colombia là 4.000.000 đồng; cả 02 trận cược là 8.000.000 đồng.

9. Lê Từ Th, sinh năm: 1980, đăng ký thường trú: Ấp 1, Giồng Sầm, xã BT, huyện B, tỉnh Bến Tre, tham gia trận Thụy Điển – Thụy Sĩ số tiền 1.000.000 đồng, kết quả thua 1.000.000 đồng.

10. Trần H, sinh năm: 1968, đăng ký thường trú: Ấp 2, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre, tham gia trận Thụy Điển – Thụy Sĩ số tiền là 2.000.000 đồng, kết quả thắng 1.875.000 đồng; trận thứ 2 Anh – Colombia tham gia cược 1.000.000 đồng, kết quả thua 500.000 đồng. Số tiền dùng vào việc đánh bạc trận Thụy Sĩ- Thụy Điển là 3.875.000 đồng, trận Anh – Colombia là 1.000.000 đồng, cả 02 trận cược là 4.875.000 đồng.

11. Trần Hùng T, sinh năm: 1981, đăng ký thường trú: Ấp B, xã Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre, tham gia trận Thụy Điển – Thụy Sĩ số tiền 1.000.000 đồng, kết quả thắng 400.000 đồng, thua 500.000 đồng; trận thứ 2 Anh – Colombia tham gia cược 500.000 đồng, kết quả thua 250.000 đồng. Số tiền T dùng vào việc đánh bạc trận Thụy Sĩ – Thụy Điển là 1.400.000 đồng, trận Anh – Colombia là 500.000 đồng, cả 02 trận cược là 1.900.000 đồng.

12. Trần Nhựt T, sinh năm: 1982, đăng ký thường trú: Ấp B, xã Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre, tham gia trận Thụy Điển – Thụy Sĩ số tiền 1.000.000 đồng, kết quả thắng 1.000.000 đồng; trận thứ 2 Anh – Colombia lúc tham gia cược 500.000 đồng, kết quả thua 250.000 đồng. Như vậy số tiền T dùng vào việc đánh bạc trận Thụy Sĩ – Thụy Điển là 2.000.000 đồng, trận Anh – Colombia là 500.000 đồng, cả 02 trận cược là 2.500.000 đồng.

13. Lương Văn Th2, sinh năm: 1983, đăng ký thường trú: Ấp B, xã Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre, tham gia trận Thụy Điển – Thụy Sĩ số tiền 500.000 đồng,

kết quả thua 500.000 đồng, trận thứ 2 Anh – Colombia số tiền 500.000 đồng, kết quả thua 250.000 đồng.

14. Trần Ngọc B, sinh năm: 1990, đăng ký thường trú: Ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre, tham gia trận Thụy Điển – Thụy Sĩ số tiền 2.000.000 đồng, kết quả thua 2.000.000 đồng; trận thứ 2 Anh – Colombia số tiền 2.000.000 đồng, kết quả thua 500.000 đồng, cả 02 trận cược là 4.000.000 đồng.

15. Phạm Duy H, sinh năm: 1979, đăng ký thường trú: Ấp B, xã Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre, tham gia trận Thụy Điển – Thụy Sĩ số tiền 1.000.000 đồng, kết quả thua 1.000.000 đồng.

16. Trương Ngọc V, sinh năm: 1973, đăng ký thường trú: Ấp B, xã Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre, tham gia trận Thụy Điển – Thụy Sĩ số tiền 1.000.000 đồng, kết quả thua 1.000.000 đồng, trận thứ 2 Anh – Colombia số tiền 1.000.000 đồng, kết quả thua 500.000 đồng, cả 02 trận cược là 2.000.000 đồng.

Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 04/7/2018, lực lượng Công an huyện B kết hợp Công an xã BT kiểm tra phát hiện và thu giữ tại phòng ngủ của T 22 tờ giấy tập học sinh có ghi những con số liên quan đến cá độ bóng đá; 05 cây viết mực, tiền Việt Nam 8.032.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia của T. Đồng thời tiến hành mời T về trụ sở Công an làm việc. Tại đây, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của T hoàn toàn phù hợp với lời khai của các người chơi.

Theo kết luận giám định số 192/2018/GĐTL ngày 29/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre xác định: chữ viết (chữ và số) trên 22 tờ giấy tập học sinh có kẻ ô, mặt trước và mặt sau ghi chữ và số B mực màu xanh, đỏ, cuối trang có chữ ký và chữ viết tên Nguyễn Thanh T (ký hiệu từ A1 đến A22) so với chữ viết của Nguyễn Thanh T trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M4) là do cùng một người viết ra.

Ngoài ra, quá trình điều tra Phạm Văn B tự nguyện giao nộp số tiền Việt Nam 15.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO loại cảm ứng, màu tím có số thuê bao xxxxxxxxxxxx; Trần Thanh Khi giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Ite1, có số Imel1 354975084351621, số Imel2 454975084351639, sim số xxxxxxxxxxxx; Lê Tấn Tr giao nộp 1.250.000 đồng, 01 sim điện thoại số xxxxxxxxxxxx; Đặng Hoài P giao nộp số tiền Việt Nam 9.000.000 đồng và 01 sim điện thoại có số 0968380861.

Mặc dù quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã thu giữ 22 (hai mươi hai) tờ giấy tập học sinh có ghi những con số liên quan đến việc cá độ bóng đá, nhưng quá trình làm việc T chỉ thừa nhận đánh bạc ở 02 trận Thụy Điển-Thụy Sĩ và Anh-Colombia của giải World cup năm 2018, ngoài ra T không nhớ cũng không thừa nhận là đánh bạc ở bất kỳ trận nào nữa. Qua làm việc với Tr, B, Kh, P và những người chơi khác tham gia đánh bạc cùng với bị cáo T thì các đối tượng này cũng thừa nhận chỉ tham gia đánh bạc với T ở 02 trận Thụy

Điền-Thụy Sĩ và Anh-Colombia, ngoài ra không còn tham gia đánh bạc ở bất kỳ trận nào nữa.

Riêng đối với việc Nguyễn Thanh T khai nhận T là người làm trung gian nhận cá độ từ người chơi rồi giao lại cho P (hay P) để hưởng hoa hồng. Tuy nhiên, qua đấu tranh, lấy lời khai và cho đối chất giữa Nguyễn Thanh P và T thì P không thừa nhận làm thầu cá độ mà chỉ tham gia với vai trò người chơi đánh bạc với T. P chỉ có một tên duy nhất, không có tên P. Số điện thoại mà T cho rằng là của P cũng không phải do P đứng tên chủ thuê bao. Hiện tại không có chứng cứ nào chứng minh Nguyễn Thanh P là thầu và T là trung gian nhận cá độ bóng đá trong trận đấu bóng đá mùa giải World cup 2018 nên lời khai của T là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2019/HS-ST ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh T và Lê Tấn Tr phạm “Tội đánh bạc”;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Tấn Tr 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án;

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Phạm Văn B, Đặng Hoài P và Trần Thanh Kh; phần biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 16/8/2019, bị cáo Lê Tấn Tr kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt. Đến ngày 09/10/2019, bị cáo Tr có đơn kháng cáo bổ sung yêu cầu được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền hoặc cải tạo không giam giữ.

- Ngày 19/8/2019, bị cáo Nguyễn Thanh T kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo hoặc áp dụng phạt tiền là hình phạt chính.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Các bị cáo Nguyễn Thanh T và Lê Tấn Tr khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh T và Lê Tấn Tr phạm “Tội đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật; mức hình phạt đối với các bị cáo là tương xứng, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng

xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 02 năm tù và bị cáo Lê Tấn Tr 01 năm 06 tháng tù về “Tội đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt các bị cáo chấp hành án. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thanh T tranh luận: yêu cầu được hưởng án treo.

Bị cáo Lê Tấn Tr tranh luận: yêu cầu được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của các bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, thể hiện: vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 04/7/2019, tại nhà bị cáo Nguyễn Thanh T ở ấp B, xã BT, huyện B, tỉnh Bến Tre, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B phát hiện bị cáo Nguyễn Thanh T có hành vi đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá ở hai trận Thụy Điển – Thụy Sĩ diễn ra lúc 21 giờ ngày 03/7/2018 và Anh – Colombia diễn ra lúc 01 giờ ngày 04/7/2018 trong mùa giải World cup năm 2018 với 20 người chơi. Cả hai trận đấu bóng đá đều đã kết thúc, tuy nhiên các đối tượng chưa thanh toán tiền cho nhau. Trong đó có 04 người tham gia đánh bạc với bị cáo T với số tiền cá độ mỗi trận trên 5.000.000 đồng là: Lê Tấn Tr trận Thụy Sĩ – Thụy Điển số tiền 51.650.000 đồng, trận Anh – Colombia số tiền 10.000.000 đồng; Phạm Văn B trận Thụy Sĩ – Thụy Điển số tiền 12.125.000 đồng, trận Anh – Colombia số tiền 9.000.000 đồng; Đặng Hoài Pt trận Thụy Sĩ – Thụy Điển số tiền 8.512.500 đồng, trận Anh – Colombia số tiền 12.850.000 đồng; Trần Thanh Khi trận Thụy Sĩ – Thụy Điển số tiền 500.000 đồng, trận Anh – Colombia số tiền 11.000.000 đồng và 16 người chơi khác với số tiền mỗi trận dưới 5.000.000 đồng. Tổng cộng bị cáo Nguyễn Thanh T đã đứng ra đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá với 20 người chơi với số tiền dùng vào

việc đánh bạc ở trận Thụy Sĩ – Thụy Điển là 109.092.500 đồng, trận Anh – Colombia là 63.650.000 đồng, thắng số tiền 47.010.000 đồng, thua số tiền 36.142.500 đồng. Với ý thức, hành vi và số tiền dùng vào việc đánh bạc trái phép, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh T và Lê Tấn Tr phạm “Tội đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T yêu cầu giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo hoặc áp dụng hình phạt chính là phạt tiền; bị cáo Lê Tấn Tr yêu cầu giảm nhẹ hình phạt, hoặc cải tạo không giam giữ, hoặc áp dụng hình phạt chính là phạt tiền. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng Tòa cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đồng thời xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như: đối với bị cáo Nguyễn Thanh T là người chủ động, rủ rê người khác tham gia đánh bạc trái phép, quy định cách thức cá cược, sử dụng số tiền vào việc đánh bạc trái phép lớn hơn các bị cáo khác, có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tự thú khai nhận hành vi phạm tội trước đó khi Cơ quan điều tra chưa phát hiện, các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, đã xử phạt bị cáo T 02 năm tù. Đối với bị cáo Lê Tấn Tr là người liên lạc tham gia đánh bạc trái phép với bị cáo T, sử dụng số tiền vào việc đánh bạc trái phép nhỏ hơn bị cáo T, có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tự thú khai nhận hành vi phạm tội trước đó khi Cơ quan điều tra chưa phát hiện, các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, đã xử phạt bị cáo Tr 01 năm 06 tháng tù. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: các bị cáo là người thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự, vì động cơ tư lợi đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức cá độ bóng đá được thua bằng tiền với lỗi cố ý, mục đích thu lợi bất chính, hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng xã hội, gây khó khăn về kinh tế cho chính bản thân và gia đình người đánh bạc, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn, tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Đối với bị cáo T: là người chủ động, dùng điện thoại di động để nhắn tin kèo cá độ bóng đá cho người chơi, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc trái phép nhiều hơn các bị cáo khác, từ khi xét xử sơ thẩm đến nay bị cáo vẫn chưa nộp xong số tiền dùng vào việc phạm tội để sung quỹ Nhà nước theo Bản án sơ

thẩm đã tuyên, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp toa thuốc thể hiện vợ bị cáo bị bệnh về mắt. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là đã có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo; bản thân bị cáo sinh sống B làm thuê, không có nghề nghiệp ổn định, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận kinh tế gia đình gặp khó khăn, việc áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo là không phù hợp; bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Mặc khác, việc chuyển sang áp dụng hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn sẽ không đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo; vì vậy việc áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra. Xét thấy quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo T có căn cứ và đúng pháp luật. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy không có căn cứ để thay đổi biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo T nên không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo T. Đối với bị cáo Tr: là người chọn kèo rồi nhấn tin lại để cùng cá độ bóng đá được thua bằng tiền với bị cáo T, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc trái phép ít hơn bị cáo T, bị cáo đã nộp xong số tiền dùng vào việc phạm tội để sung quỹ Nhà nước theo Bản án sơ thẩm đã tuyên; bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân có nghề nghiệp ổn định, hành vi phạm tội của bị cáo chỉ xâm phạm đến trật tự công cộng, tại cấp phúc thẩm bị cáo được chính quyền địa phương chứng thực là lao động chính trong gia đình, vợ bị bệnh hen suyễn cấp độ 4, có 03 người con đang trong độ tuổi đi học, được chính quyền địa phương tặng nhiều giấy khen vì có nhiều đóng góp cho địa phương, việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là không cần thiết mà chỉ cần chuyển sang áp dụng hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo. Xét thấy quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt tù đối với bị cáo Tr là có phần nghiêm khắc. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có căn cứ để chuyển sang áp dụng hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tr; sửa Bản án sơ thẩm, áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo Tr là phù hợp.

[4] Đối với các bị cáo khác như Phạm Văn B và Đặng Hoài Ph, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định các bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” là có căn cứ pháp luật. Nhưng sau đó Tòa án cấp sơ thẩm lại nhận định các bị cáo “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo này là không phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên do không có kháng cáo, kháng nghị về nội dung này nên cấp phúc thẩm không làm xấu hơn tình trạng của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm

cần rút kinh nghiệm.

[5] Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T là có căn cứ pháp luật nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận. Tuy nhiên, Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tr là có phần nghiêm khắc nên không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[6] Về án phí:

- Bị cáo T là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn nộp án phí hình sự phúc thẩm.

- Bị cáo Tr không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T ; chấp nhận kháng cáo yêu cầu áp dụng hình phạt chính là phạt tiền của bị cáo Lê Tấn Tr ; sửa Bản án sơ thẩm số: 36/2019/HS-ST ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre;

[1.1]. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 02 (hai) năm tù về “Tội đánh bạc”;

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù;

[1.2]. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Tấn Tr hình phạt chính là phạt tiền 80.000.000 đ (tám mươi triệu đồng) về “Tội đánh bạc”.

[2] Về án phí: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Bị cáo Nguyễn Thanh T được miễn nộp án phí hình sự phúc thẩm.

- Bị cáo Lê Tấn Tr không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về phần tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác; phần biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và án phí hình không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND huyện B (3b);
- Công an huyện B (1b);
- VKSND huyện B (1b);
- Chi cục THADS huyện B (1b);
- UBND xã BT, huyện B (1b);
- UBND xã Đ, huyện B (1b);
- Bị cáo tại ngoại (2b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng
TAND tỉnh Bến Tre (3b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

Tôn Văn Thông